TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẨM PHẢ** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2020/QĐST-DS	*Cẩm Phả, ngày 01 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2020/TLST-DS ngày 10 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1.1. **Nguyên đơn**: Ông **Lê Đức M**; sinh năm: 1958; địa chỉ: Số nhà 02, tổ 5, khu T, phường S, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

1.2. **Bị đơn**:

- Chị **Triệu Thị C1;** sinh năm: 1971; địa chỉ: Tổ 3, khu N, phường S, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Anh **Vũ Hữu C2**; sinh năm: 1966; địa chỉ: Tổ 3, khu N, phường S, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Người đại diện theo ủy quyền: Chị **Triệu Thị C1;** sinh năm: 1971; địa chỉ: Tổ 3, khu N, phường S, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh (theo văn bản ủy quyền lập ngày 10/8/2020).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về trách nhiệm trả tiền:

Chị Triệu Thị C1 và anh Vũ Hữu C2 phải trả cho ông Lê Đức M tổng số tiền là 420.000.000 đồng (bốn trăm hai mươi triệu đồng) bao gồm: nợ gốc 386.000.000 đồng (ba trăm tám mươi sáu triệu đồng); tiền lãi 34.000.000 đồng (ba mươi tư triệu đồng). Mỗi tháng chị C1 và anh C2 phải trả cho ông M tổng số tiền là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) vào ngày 28 hàng tháng kể từ tháng 9 năm 2020 cho đến khi

trả hết toàn bộ khoản nợ. Trường hợp đến hạn trả nợ mà chị C1 và anh C2 thực hiện không đúng nghĩa vụ (không trả hoặc trả không đầy đủ) thì phải chịu lãi suất chậm trả theo mức 10%/năm đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

2.2. Về án phí: Chị Triệu Thị C1 và anh Vũ Hữu C2 nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 10.400.000 (mười triệu bốn trăm nghìn đồng).

Trả lại Ông Lê Đức M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 11.420.000đ (mười một triệu, bốn trăm hai mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0005243 ngày 08/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND tp. Cẩm Phả;*
- *Chi cục THA tp. Cẩm Phả;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ, vp.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Quyền